CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2023

V/v: Góp ý xây dựng Dự thảo định mức chi phí tái chế Fs và các kiến nghị để thực thi tái chế hiệu quả

Kính gửi: **Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Quốc Khánh**

Đồng kính gửi: **Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn**
Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long
Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên
Bộ trưởng Bộ Tài Chính Hồ Đức Phớc
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Lê Minh Hoan
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng
Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị
Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Văn Thắng
Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt nam (VCCI)

Lời đầu tiên, các Hiệp hội ngành nghề chúng tôi xin được gửi lời chào trân trọng nhất tới các Bộ trưởng. Kính chúc các Bộ trưởng luôn dồi dào sức khỏe, lãnh đạo các ngành nghề quan trọng của đất nước đạt được nhiều thành tựu, đóng góp cho sự phát triển của đất nước ngày càng lớn mạnh.

Thưa các Bộ trưởng,

Các Hiệp hội doanh nghiệp chúng tôi luôn ủng hộ Chính phủ trong các nỗ lực bảo vệ môi trường, cũng như đẩy mạnh việc tái chế sản phẩm, bao bì để thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam.

Để thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, nhập khẩu tái chế sản phẩm, bao bì thải bỏ (EPR) có hiệu lực từ 01/01/2024 theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP, các Hiệp hội chúng tôi đã rất tích cực tham gia 3 hội thảo (các ngày 23/3, 27/6, 28/7/2023) và có nhiều góp ý chi tiết để giúp Vụ Pháp chế, Bộ Tài Nguyên và Môi trường xây dựng *Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu (sau đây gọi tắt là Dự thảo định mức chi phí tái chế Fs)*. Các Hiệp hội cũng đề xuất các giải pháp để thực thi EPR được hiệu quả, hài hòa giữa mục tiêu bảo vệ môi trường và phát triển sản xuất-kinh doanh.

Có hai vướng mắc lớn các Hiệp hội muốn trình các Bộ trưởng xem xét và có chỉ đạo Ban Soạn thảo tháo gỡ, nhằm thực hiện chủ trương của Chính phủ trong Công điện 470/CĐ-TTg ngày 26/5/2023 "*các Bộ trưởng… tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân*", Nghị quyết 105/NQ-CP của Chính Phủ ngày 15/7/2023 "*tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, giảm chi phí, hỗ trợ dòng tiền*" và chỉ đạo của Bộ Chính Trị ngày 21/7/2023 "*tập trung hỗ trợ người dân, doanh nghiệp giảm áp lực chi phí, thúc đẩy sản xuất*", cụ thể là:

1. **Dự thảo có nhiều định mức tái chế Fs rất cao, gây khó khăn rất lớn cho sản xuất-kinh doanh, cần điều chỉnh cho hợp lý:**

1.1. Tại dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ ngày 27/7/2023, dù Ban Soạn thảo đã có điều chỉnh, ***một số định mức chi phí tái chế Fs cao hơn cả mức Fs trung bình của 14 nước Tây***

Âu là các nước rất phát triển và có chi phí đắt đỏ, như Fs dự thảo của nhôm cao gấp 1,26 lần, của thủy tinh cao hơn 2,12 lần,…, nguyên nhân chính là do chưa áp dụng kinh tế tuần hoàn để tính Fs khi chưa trừ đi giá trị thu hồi được (Chi tiết tại Phụ lục II). Với các vật liệu giá trị cao như bao bì kim loại, giấy carton…, nhà tái chế chính thức đang có lãi lớn (Phụ lục IV), việc các doanh nghiệp và người tiêu dùng phải nộp phí tái chế cao cho các vật liệu này để hỗ trợ tăng lãi cho nhà tái chế là rất bất hợp lý.

1.2. Chỉ riêng 3 loại bao bì giấy, nhựa và kim loại, phí tái chế ước tính là 6.127 tỷ đồng mỗi năm. Cộng thêm nhiều ngàn tỷ đồng phí tái chế cho các loại bao bì, phương tiện giao thông, sản phẩm thải bỏ khác, đây là một khoản chi phí rất lớn, gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất-kinh doanh và người tiêu dùng, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

1.3. Vì vậy, các Hiệp hội đề xuất điều chỉnh định mức chi phí tái chế Fs hợp lý hơn (chi tiết nêu ở mục I, Phụ lục I), căn cứ vào nghiên cứu của Liên minh Tái chế Việt nam PRO, thực tiễn tái chế của Việt nam và mức phí tái chế trung bình thị trường. Với đề xuất này, *ước tính phí tái chế 3 loại bao bì giấy, nhựa và kim loại là 3.146 tỷ đồng. Cộng thêm với phí tái chế các loại bao bì, sản phẩm thải bỏ khác, quỹ EPR sẽ có nhiều ngàn tỷ đồng để hỗ trợ các nhà tái chế.* Đây là một cố gắng đóng góp rất lớn của các doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn hiện nay, hài hòa được cả 2 mục tiêu bảo vệ môi trường và phát triển sản xuất-kinh doanh.

2. Các kiến nghị để triển khai hiệu quả chính sách EPR ở Việt Nam:

2.1. Thay đổi cách nộp đóng góp tái chế từ tạm ứng trước vào đầu năm 2024 sang quyết toán theo số lượng thực tế khi kết thúc năm (tức nộp vào 4/2025), để doanh nghiệp vẫn thực hiện đầy đủ trách nhiệm với môi trường mà giảm được khó khăn, giống với cách nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là nộp vào đầu kỳ sau.

2.2. Cho phép các doanh nghiệp thực hiện kết hợp cả hình thức tự tái chế và nộp tiền hỗ trợ tái chế trong cùng năm cho cùng một loại bao bì, sản phẩm thải bỏ, thay vì bắt buộc chọn một trong 2 hình thức.

2.3. Áp dụng hệ số điều chỉnh Fs bằng 0 đối với phần bao bì đã sử dụng vật liệu tái chế ở Việt Nam, và hệ số điều chỉnh Fs bằng 0,5 đối với các loại vật liệu thân thiện với môi trường

2.4. Các kiến nghị khác, và cơ sở cho các kiến nghị được nêu chi tiết trong mục II Phụ lục I đính kèm.

Kính mong các Bộ trưởng quan tâm và có chỉ đạo Ban Soạn thảo xem xét, tiếp thu các kiến nghị nêu trên của các Hiệp hội để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Các Hiệp hội cam kết luôn đồng hành cùng với Chính phủ và các Bộ ngành trong việc thúc đẩy bảo vệ môi trường và phát triển đất nước.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

HIỆP HỘI THỰC PHẨM MINH BẠCH **Chủ tịch** Nguyễn Thị Hồng Minh	**HỘI LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH** **Chủ tịch** **Lý Kim Chi**

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN & XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
Tổng Thư ký

Trương Đình Hòe

HIỆP HỘI SỮA VIỆT NAM
Chủ tịch

Trần Quang Trung

HỘI DOANH NGHIỆP HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO
Chủ tịch

Vũ Kim Hạnh

HIỆP HỘI BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT NAM
Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký

Chu Thị Vân Anh

HIỆP HỘI DỆT MAY VIỆT NAM
Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký

Trương Văn Cẩm

HIỆP HỘI CÁC DOANH NGHIỆP HOA KỲ TẠI VIỆT NAM
Chủ tịch

Greg Testerman

HIỆP HỘI GỖ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM
Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký

Ngô Sỹ Hoài

HIỆP HỘI CHÈ VIỆT NAM
Tổng thư ký

Hoàng Vĩnh Long

HIỆP HỘI CÁC NHÀ SẢN XUẤT XE MÁY VIỆT NAM
Chủ tịch

Koji Sugita
Chủ tịch

HIỆP HỘI CÁC NHÀ SẢN XUẤT Ô TÔ VIỆT NAM
Chủ tịch VAMA

Bradley Christian Anthony Kelly

HIỆP HỘI NHỰA VIỆT NAM
Chủ tịch

Hồ Đức Lam

HỘI DOANH NGHIỆP SX & KD THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT VIỆT NAM
Chủ tịch

CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Sơn

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu các Hiệp hội.

PHỤ LỤC 1
KIẾN NGHỊ CỦA CÁC HIỆP HỘI VỀ ĐỊNH MỨC CHI PHÍ TÁI CHẾ VÀ CHÍNH SÁCH VỀ TRÁCH NHIỆM MỞ RỘNG CỦA NHÀ SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU
(Đính kèm Văn bản ngày 16 tháng 8 năm 2023)

I. Kiến nghị về Fs:

1) Bổ sung kết quả nghiên cứu về Fs của Liên minh Tái chế Việt nam (PRO) và Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vào tính toán Fs.

2) Áp dụng hệ số 0,1 cho các vật liệu có giá trị vật liệu thu hồi được cao hơn chi phí tái chế, bao gồm bao bì kim loại, bao bì giấy, để hỗ trợ việc thu gom sản phẩm, bao bì ở các vùng sâu, vùng xa. Các vật liệu khác nên điều chỉnh Fs một cách hợp lý.

3) Áp dụng hệ số 0,15 – 0,19 cho phương tiện giao thông: Theo dự thảo, hệ số điều chỉnh là hệ số thể hiện hiệu quả tái chế; sản phẩm, bao bì có hiệu quả tái chế cao thì có hệ số điều chỉnh thấp và ngược lại. Các sản phẩm phương tiện giao thông có hiệu quả tái chế từ 81% – 85% theo ISO và kinh nghiệm của Nhật Bản, vì vậy kiến nghị hệ số điều chỉnh trong khoảng 0,15 ~ 0,19 để hỗ trợ xử lý những phần khó hoặc không có giá trị tái chế.

Các vật liệu có giá trị thu hồi cao (thực tế khi chưa có EPR, nhà tái chế chính thức đã có lãi, thậm chí lãi lớn)			
Tên vật liệu	**Fs Dự thảo 26/7**	**Fs kiến nghị**	**Căn cứ kiến nghị (Phụ lục II và III đính kèm)**
Bao bì nhôm	3.468 (Hệ số 0,2)	1.734 (Hệ số 0,1)	Fs dự thảo cao hơn trung bình 14 nước Tây Âu 1,26 lần. Thực tế khi chưa có EPR, nhà tái chế chính thức đã có lãi 3-5 triệu đồng/tấn ngay cả khi phải trả tiền mua phế liệu, tức lãi khoảng 700-1.286 tỷ đồng/năm, nên việc hỗ trợ thêm là rất bất hợp lý
Bao bì sắt và kim loại khác	3.672 (Hệ số 0,4)	918 (Hệ số 0,1)	Hệ số cho sắt phải bằng 0,1 giống nhôm, vì đều là kim loại, và thực tế khi chưa có EPR, nhà tái chế chính thức đã có lãi khoảng 2 triệu đồng/tấn
Bao bì giấy carton	1.938 (hệ số 0,2)	969 (hệ số 0,1)	Thực tế khi chưa có EPR, nhà tái chế chính thức đã có lãi ngay cả khi phải trả tiền mua phế liệu
Các vật liệu, sản phẩm khác			
Phương tiện giao thông	Hệ số 1,0	Hệ số 0,15 – 0,19	Hệ số điều chỉnh đề xuất dựa trên cơ sở - Tiêu chuẩn ISO: 0,15 - Kinh nghiệm Nhật Bản: 0,17 – 0,19
Bao bì giấy hỗn hợp	6.548 (Hệ số 0,6)	3.274 (Hệ số 0,3)	Đề xuất hệ số 0,3 vì với hệ số này, Fs đề xuất của các hiệp hội đã cao hơn 131% trung bình thị trường theo nghiên cứu của PRO.
Bao bì thủy tinh	2.020 (Hệ số 0,6)	673 (Hệ số 0,2)	Fs dự thảo cao hơn trung bình 14 nước Tây Âu 2,12 lần. Đề nghị áp dụng hệ số 0,2 theo khuyến cáo của CGTV (Chuyên gia tư vấn của Bộ Tài nguyên và Môi trường) ngày 23/3/2023 để Fs hợp lý hơn.
Bao bì nhựa PET cứng, HDPE	3.958 (Hệ số 0,4)	PET: 1.979 (Hệ số 0,2);	Thực tế khi chưa có EPR, nhà tái chế chính thức đã có lãi ngay cả khi phải trả tiền mua phế liệu. Tái chế PET có chi phí thấp hơn HDPE, nên hệ

		HDPE:2.968 (Hệ số 0,3)	số thấp hơn sẽ khuyến khích DN chuyển HDPE sang PET dễ tái chế hơn.
Bao bì đơn vật liệu mềm	6.365 (Hệ số 0,6)	3.182 (Hệ số 0,3)	Fs dự thảo cao hơn trung bình nước Đông Âu 1,25 lần (5.088 đ/kg), cao hơn PRO 1,82 lần (3.500 đ/kg). Đề xuất hệ số 0,3 để Fs hợp lý hơn, gần giống với PRO.
Bao bì đa vật liệu mềm	8.731 (Hệ số 0,8)	4.365 (Hệ số 0,4)	Fs dự thảo cao hơn trung bình nước Đông Âu 1,72 lần (5.088 đ/kg), cao hơn PRO 1,82 lần (4.250 đ/kg). Đề xuất hệ số 0,4 để Fs hợp lý hơn, gần giống với PRO.

4) Đề nghị cho các Hiệp hội sản xuất-kinh doanh được tham gia vào xây dựng Fs, thay vì chỉ có các doanh nghiệp tái chế được tham gia như hiện nay.

II. Kiến nghị để triển khai hiệu quả chính sách EPR ở Việt Nam:

1) Kiến nghị thay đổi cách nộp từ tạm ứng trước vào đầu năm 2024 sang quyết toán theo số lượng thực tế khi kết thúc năm 2024 (tức nộp vào đầu năm 2025), để vẫn thực hiện đầy đủ trách nhiệm với môi trường mà giảm được khó khăn cho doanh nghiệp.

Số tiền ước tính lên tới nhiều ngàn tỷ đồng phải nộp vào Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam từ đầu năm 2024 cho sản phẩm dự kiến sản xuất, nhập khẩu trong năm 2024 (tức là phần lớn chúng chưa đưa ra thị trường) sẽ khiến rất nhiều doanh nghiệp càng thiếu vốn trầm trọng, ảnh hưởng rất lớn cho nền kinh tế của Việt Nam. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước còn rất nhiều khó khăn, giải pháp này sẽ giúp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, từ đó ổn định, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

2) Nhà sản xuất, nhập khẩu được kết hợp hình thức tự tái chế và đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam cho cùng một loại bao bì, sản phẩm, thay vì chỉ được chọn một trong hai hình thức này, để doanh nghiệp có thể thực hiện đầy đủ trách nhiệm tái chế theo mong muốn của Chính phủ, cũng như chủ trương khuyến khích doanh nghiệp tự tái chế của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trên thực tế, nhiều loại bao bì, sản phẩm hiện chưa có giải pháp tái chế hiệu quả, ví dụ bao bì giấy hỗn hợp, pin lithium, v.v. Các doanh nghiệp vẫn đang tìm giải pháp tái chế phù hợp, quá trình này có thể mất nhiều thời gian để thử nghiệm, và trong quá trình thử nghiệm, chưa thể xác định được số lượng được tái chế. Do vậy, việc kết hợp hình thức tự tái chế và đóng góp tài chính hỗ trợ tái chế là thực sự cần thiết để khuyến khích doanh nghiệp tìm giải pháp tái chế phù hợp.

3) Áp dụng hệ số điều chỉnh Fs bằng 0 đối với phần bao bì đã sử dụng vật liệu tái chế ở Việt Nam, và hệ số điều chỉnh Fs bằng 0,5 đối với các loại vật liệu thân thiện với môi trường.

Một trong hai yếu tố quan trọng của chính sách EPR là cơ chế khuyến khích (incentives) đối với các nhà sản xuất đã cân nhắc các yếu tố bảo vệ môi trường trong thiết kế sản phẩm (design of products). Quan điểm này được Tổ chức OCED khuyến nghị, được công nhận và áp dụng rộng rãi trong thực thi chính sách EPR. Ví dụ, năm 2012, Đài Loan đã cho phép giảm 30% phí EPR đối với các sản phẩm được dán nhãn thân thiện với môi trường. Hoặc EU có chính sách giảm từ 50% đến 130% phí EPR đối với các loại bao bì có khả năng tái chế.

4) Một số đề xuất khác:

a) Quy định rõ trách nhiệm tái chế đối với nhà sản xuất phụ tùng:

Theo quy định, các doanh nghiệp sản xuất ô tô, xe máy chịu trách nhiệm tái chế đối với phụ tùng đã gắn trên phương tiện giao thông. Các nhà sản xuất, nhập khẩu phụ tùng rời như dầu nhớt, săm lốp, ắc qui, pin,v.v. phải tái chế các sản phẩm của mình đưa ra thị trường. Tuy nhiên, trên thực tế, doanh nghiệp sản xuất ô tô, xe máy cũng có thể thực hiện phân phối các phụ tùng rời có ghi nhãn hiệu của mình và các phụ tùng này được sản xuất hoặc nhập khẩu bởi một nhà sản xuất hoặc một nhà nhập khẩu trong nước khác. Theo đó, hiện có nhiều cách hiểu và chưa thống nhất về xác định doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm tái chế đối với phụ tùng rời trong tình huống này (phải dựa theo nhãn hiệu gắn trên sản phẩm hay dựa vào tiêu chí sản xuất, nhập khẩu sản phẩm). Vì vậy, Bộ Tài nguyên và Môi trường cần có hướng dẫn cụ thể về cách xác định đơn vị phải chịu trách nhiệm tái chế đối với sản phẩm phụ tùng rời nêu trên để doanh nghiệp có cơ sở thực hiện.

b) Bất cập khi một số sản phẩm trong nước chưa tái chế được, ví dụ như pin lithium, bị giới hạn xuất khẩu không quá 20% khối lượng sản phẩm đưa ra thị trường.

Quy định mức giới hạn 20% này sẽ tạo sự bất cập trong trường hợp doanh nghiệp thu hồi được nhiều hơn ngưỡng quy định, nhưng không được xuất khẩu để tái chế và phải giữ lại Việt Nam, điều này vừa gây tốn kém phí lưu trữ, vừa gây hại cho môi trường Việt Nam. Do vậy, các Hiệp hội đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường bỏ giới hạn xuất khẩu, để doanh nghiệp đưa sản phẩm thải bỏ ra nước ngoài tái chế, góp phần bảo vệ môi trường.

c) Bao bì chưa có giải pháp tái chế (non-recyclable) nên tính trách nhiệm ERP theo nghĩa vụ tái chế.

d) Công nhận phương pháp đồng xử lý như một giải pháp tái chế.

Với các rác thải nhựa mỏng, giá trị tái chế rất thấp như túi ni-lon, thì phương pháp đồng xử lý bằng cách ép thành các viên nén nhiên liệu để đốt lấy năng lượng cho các lò xi măng, tro thu được làm nguyên liệu cho xi măng, không tạo ra khí thải độc hai do đốt ở nhiệt độ cao 1400 độ, là một giải pháp hữu hiệu, chi phí thấp, để bảo vệ môi trường, đồng thời giúp giảm phát thải, được các nhà máy xi măng tìm mua để vừa có nguyên/nhiên liệu trong sản xuất vừa có tín chỉ carbon, được nhiều nước tiên tiến lựa chọn (cụ thể Chính phủ Singapore mới đây đã đầu tư 25 triệu USD để xây dựng nhà máy xử lý rác thải nhựa theo phương pháp đồng xử lý).

Chúng tôi xin trân trọng cám ơn.

PHỤ LỤC II - SO SÁNH Fs DỰ THẢO VỚI TRUNG BÌNH Fs CHÂU ÂU, Fs CỦA PRO. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ Fs

Tên vật liệu	Dự thảo 26/7	Trung bình Fs 14 nước Tây Âu**	Trung bình Fs (PRO- phương pháp so sánh thị trường*)	Nhận xét và kiến nghị
Nhôm	3.468 (hệ số 0,2)	2.749 (0.107 EUR)	1.250	Cao hơn trung bình 14 nước Tây Âu 1,26 lần. Đề nghị Fs = 1.734 (hệ số = 0,1) vì tái chế đã có lãi lớn khi chưa có EPR
Sắt	3.672 (hệ số 0,4)		1.750	Đề nghị Fs = 918 (hệ số cho sắt phải bằng 0,1 giống nhôm, vì đều là kim loại, tái chế đã có lãi lớn khi chưa có EPR)
Giấy	1.938 (hệ số 0,2)		1.900	Đề nghị Fs = 969 (hệ số = 0,1) vì tái chế đã có lãi khi chưa có EPR
Giấy hỗn hợp	6.548 (hệ số 0,6)	7.787 (0.303 EUR)	2.500	Đề nghị Fs = 3.274 (hệ số 0,3) để chỉ cao hơn 131% trung bình thị trường theo nghiên cứu của PRO
Thủy tinh	2.020 (hệ số 0,6)	951 (0.037 EUR)		Cao hơn trung bình 14 nước Tây Âu 2,12 lần. Đề nghị áp dụng Fs là 673 (hệ số 0,2) theo khuyến cáo của CGTV (Nhóm chuyên gia tư vấn của Bộ Tài nguyên và Môi trường) ngày 23/03/2023

*Theo Nghiên cứu của Liên minh Tái chế Việt nam PRO, phương pháp so sánh thị trường các nước trên thế giới
** Fs của 14 nước Tây Âu: Austria, France, Belgium, Germany, the Netherlands, Luxembourg, Ireland, Finland, Portugal, Spain, Italy, Sweden, Greece, Cyprus theo Báo cáo của Văn phòng EPR ngày 28/6/2023

Tên vật liệu	Dự thảo 26/7	Trung bình Fs (PRO- phương pháp tính toán*)	Trung bình Fs 10 nước Đông Âu**	Đề xuất
Nhựa cứng PET, HDPE	3.958 (hệ số 0,4)	3.750		**Đề nghị Fs của PET = 1.979 (hệ số 0,2); Fs của HDPE = 2.968 (hệ số 0,3) vì tái chế lãi, thực tế tái chế PET có chi phí thấp hơn HDPE, khuyến khích chuyển HDPE sang PET dễ tái chế hơn**
Đơn vật liệu mềm	6.365 (hệ số 0,6)	3.500	5.088 (0.198 EUR)	**Đề nghị xem xét Fs = 3.182 (hệ số 0,3) để gần giống các nước Đông Âu và PRO**
Đa vật liệu mềm	8.731 (hệ số 0,8)	4.250	5.088 (0.198 EUR)	**Đề nghị xem xét Fs = 4.365 (hệ số 0,4) để gần giống các nước Đông Âu và PRO**

*Theo Nghiên cứu của Liên minh Tái chế Việt nam PRO, phương pháp tính toán
** Fs của 10 nước Đông Âu năm 2022: Bulgaria, Czech, Estonia, Latvia, Hungary, Lithuania, Poland, Romania, Serbia, Slovenia theo Báo cáo của Văn phòng EPR ngày 28/6/2023

PHỤ LỤC III - PHÍ EPR TÍNH THEO Fs DỰ THẢO VÀ Fs ĐỀ XUẤT CỦA CÁC HIỆP HỘI

Loại bao bì	**Phí EPR dự thảo Fs 26/7**	**Tính riêng PHÍ các loại bao bì giá trị thấp cần hỗ trợ tái chế* và giá trị cao (theo Dự thảo ngày 26/7/2023)**	**Phí EPR theo đề xuất của các Hiệp hội**
KIM LOẠI: LON NHÔM LON SẮT	299 tỷ đồng	Toàn bộ 299 tỷ đồng là cho hỗ trợ tái chế bao bì giá trị cao, trong khi tái chế đã có lãi hơn 1.000 tỷ đồng khi chưa cần hỗ trợ	128 tỷ
GIẤY: 6 triệu tấn bao bì giấy/năm, VD 75% bao bì carton 25% giấy hỗn hợp	3.217 tỷ đồng	1.744 tỷ đồng hỗ trợ tái chế bao bì giá trị cao (giấy carton), tái chế đã có lãi. 1.473 tỷ đồng hỗ trợ tái chế bao bì giá trị thấp (giấy hỗn hợp)	1.609 tỷ đồng (hệ số 0,1 cho giấy carton và 0,3 cho giấy hỗn hợp)
NHỰA: 3,5 triệu tấn bao bì nhựa/ năm VD 20% bao bì nhựa cứng PET, 20% bao bì nhựa cứng khác, 30% bao bì đơn vật liệu mềm, 30% đa vật liệu mềm	2.611 tỷ đồng	1.021 tỷ đồng hỗ trợ tái chế bao bì giá trị cao (nhựa cứng), tái chế đã có lãi. 1.590 tỷ đồng hỗ trợ tái chế bao bì giá trị thấp (bao bì đơn và đa vật liệu mềm)	1.409 tỷ (305 tỷ đồng cho nhựa cứng PET + 312 tỷ đồng nhựa cứng khác + 334 tỷ đồng đơn vật liệu mềm + 458 tỷ đồng đa vật liệu mềm)
TỔNG PHÍ EPR CHO 3 LOẠI BAO BÌ	**6.127 TỶ ĐỒNG/NĂM****	3.064 TỶ ĐỒNG/NĂM để hỗ trợ tái chế bao bì giá trị cao, tái chế đã có lãi!!! 3.063 TỶ ĐỒNG/NĂM để hỗ trợ tái chế bao bì giá trị thấp	**3.146 TỶ ĐỒNG/NĂM**

Ghi chú:

* Nhôm, sắt, giấy carton, nhựa cứng được thu mua và tái chế hầu hết, ngay khi chưa có phí EPR thì nhà tái chế chính thức đã có lãi lớn. Riêng lon nhôm, lãi của các nhà tái chế chính thức từ 3.000 - 5.000 đ/kg, tức lãi khoảng 700 tỷ đồng - 1.286 tỷ đồng/năm, nên việc hỗ trợ thêm là rất bất hợp lý. Tái chế lon sắt, giấy cũng lãi rất lớn.

** Chi tiết cách tính: 334.590 tấn x 0.22 x 3.468 = 255 tỷ đồng cho nhôm; 60.000 tấn x 0.2 x 3.672đ = 44 tỷ đồng cho sắt; 4,5 x 0,2 x 1.938 = 1.744 tỷ đồng cho giấy carton; 1,5 x 0,15 x 6548 = 1473 tỷ đồng cho giấy hỗn hợp; 0,7 x 0,22 x 3.958 = 610 tỷ đồng cho bao bì PET; 0,7 x 0,15 x 3.958 = 416 tỷ đồng cho bao bì nhựa cứng khác; 1,05 x 0,1 x 6.365 = 668 tỷ đồng cho bao bì đơn vật liệu mềm và 1,05 x 0,1 x 8.731 = 917 tỷ đồng cho bao bì đa vật liệu mềm.

PHỤ LỤC IV – LỢI NHUẬN CỦA CÁC NHÀ TÁI CHẾ CHÍNH THỨC CHO BAO BÌ NHÔM, SẮT, GIẤY CARTON, CHAI PET CỨNG KHI CHƯA CÓ HỖ TRỢ TỪ EPR

Loại bao bì	Giá mua phế liệu đ/kg	Tổng chi phí tái chế (đ/kg)	Giá bán vật liệu tái chế	Lãi (đ/kg)	Ước tính tổng lãi của nhà tái chế khi chưa có hỗ trợ EPR
Bao bì nhôm	24.000	20.000	54.000	3.000* (hệ số thu hồi 1,3)	700 tỷ đồng
Bao bì sắt	10.000	8.500	25.000	2.000 (hệ số thu hồi 1,3)	92 tỷ đồng
Giấy carton	4.000	8.900	15.000	2.000	900 tỷ đồng
Bao bì PET cứng (nhựa giá trị cao)	3.000	10.750	15.000 (nhựa mảnh)	1.250	394 tỷ đồng (tính theo tỷ lệ tái chế 45% trong báo cáo của Eunomia năm 2022)

* Thực tế, tái chế lon nhôm có lãi rất lớn. Lãi của các nhà tái chế chính thức từ 3.000 - 5.000 đ/kg, tức lãi khoảng 700 tỷ đồng - 1.286 tỷ/năm. Ở đây chỉ nêu con số lãi thấp nhất tính theo 3.000 đ/kg.

Fs đề xuất chưa theo nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, chưa "tính đúng, tính đủ".

- Công thức tính Fs hiện nay hoàn toàn bỏ qua giá trị sản phẩm thu hồi được sau tái chế.
- **Với những vật liệu giá trị thu hồi cao như nhôm, giấy carton, nhựa cứng: nhà tái chế chính thức đang có lãi, thậm chí lãi rất lớn →** Việc yêu cầu NSX đóng *góp để hỗ trợ nhà tái chế đang có lãi là chưa hợp lý, vì giá cả hàng hóa sẽ tăng khi không cần thiết, người tiêu dùng chịu thiệt hại. Không thể chỉ vì tăng lợi nhuận cho mấy chục nhà tái chế đang có lãi mà hy sinh lợi ích của hàng chục ngàn doanh nghiệp và khoảng một trăm triệu người tiêu dùng Việt nam*
- Với những **vật liệu giá trị thu hồi thấp**, như túi ni-lon, bao bì giấy hỗn hợp: ít được tái chế vì lỗ, nguy cơ với môi trường cao **→ cần nhà sản xuất, nhập khẩu đóng góp tài chính hỗ trợ nhà tái chế**